

Số: /QĐ-SCT

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Thông báo số 2295/TB-STC ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Sở Tài chính về thẩm định Quyết toán ngân sách năm 2020;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Quyết toán ngân sách năm 2020 của Sở Công Thương Hà Tĩnh (theo Phụ lục I và Biểu số 4 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, trưởng các phòng chuyên môn Sở, Giám đốc Trung tâm Khuyến công & Xúc tiến Thương mại tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KTT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

PHỤ LỤC I
THUYẾT MINH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày 08/7/2021 của Giám đốc Sở Công Thương)

1. Tổng hợp Sở Công Thương

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 721.579.500 đồng, trong đó:
- + Nguồn ngân sách nhà nước: 30.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 691.579.500 đồng.
- Dự toán ngân sách cấp đầu năm: 13.678.000.000 đồng.
- Dự toán ngân sách bổ sung trong năm: 3.661.174.000 đồng, trong đó:
 - + Nguồn thu phí được để lại theo chế độ: 233.904.081 đồng.
- Kinh phí quyết toán trong năm: 16.449.799.400 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 15.679.027.600 đồng;
 - + Nguồn phí được để lại: 770.771.800 đồng.
- Dự toán bị hủy: 1.670.146.400 đồng
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau: 174.711.781 đồng, trong đó:
- + Nguồn ngân sách nhà nước: 20.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 154.711.781 đồng.
- Xác định nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020:
 - + Nguồn CCTL năm 2019 chuyển sang: 618.123.036 đồng;
 - + Trích 40% thực hiện CCTL năm 2020: 119.597.111 đồng;
 - + Chi từ nguồn CCTL năm 2020: 527.052.000 đồng;
 - + Nguồn CCTL năm 2020 chuyển sang năm 2021 để tiếp tục thực hiện: 210.668.147 đồng.

2. Chi tiết đơn vị trực thuộc

2.1. Văn phòng Sở Công Thương:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 721.579.500 đồng, trong đó:
- + Nguồn ngân sách nhà nước: 30.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 691.579.500 đồng.
- Dự toán ngân sách cấp đầu năm: 9.733.000.000 đồng.
- Dự toán ngân sách bổ sung trong năm: 3.010.174.000 đồng, trong đó:
 - + Cấp bổ sung quỹ lương năm 2020: 268.000.000 đồng;
 - + Kinh phí thực hiện Dự án An toàn thực phẩm: 200.000.000 đồng;
 - + Hỗ trợ kinh phí sửa chữa xe ô tô: 90.000.000 đồng;

- + Kinh phí 04 Đoàn liên ngành kiểm tra, xác minh, giải quyết khiếu nại bồi thường sự cố môi trường biển: 125.000.000 đồng;
- + Hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị: 200.500.000 đồng;
- + Kinh phí xây dựng đèo tỉnh nông thôn mới: 90.000.000 đồng (Nguồn CTMT quốc gia xây dựng nông thôn mới);
- + Kinh phí mỗi xã 1 sản phẩm (OCOP): 349.000.000 đồng (Nguồn CTMT quốc gia xây dựng nông thôn mới);
- + Thanh toán tiền mua hàng ứng cứu, khắc phục mưa lũ: 1.687.674.000 đồng.
- Nguồn thu phí được để lại theo chế độ: 233.904.081 đồng.
- Kinh phí quyết toán trong năm: 12.040.799.400 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 11.270.027.600 đồng;
 - + Nguồn phí được để lại: 770.771.800 đồng.
- Dự toán bị hủy: 1.483.146.400 đồng, trong đó:
 - + Ngân sách cắt giảm tại Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh số tiền: 503.300.000 đồng (kinh phí tự chủ: 60.200.000 đồng, kinh phí không tự chủ: 443.100.000 đồng).
 - + Chi không hết dự toán kinh phí không tự chủ : 979.846.400 đồng
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau: 174.711.781 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 20.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 154.711.781 đồng.
- Xác định nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020:
 - + Nguồn CCTL năm 2019 chuyển sang: 480.684.117 đồng;
 - + Trích 40% thực hiện CCTL năm 2020: 93.561.632 đồng;
 - + Chi từ nguồn CCTL năm 2020: 527.052.000 đồng;
 - + Nguồn CCTL năm 2020 chuyển sang năm 2021 để tiếp tục thực hiện: 47.193.749 đồng.

2.1. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại:

- Số dư kinh phí năm 2019 chuyển sang: 0 đồng.
- Dự toán ngân sách cấp đầu năm: 3.945.000.000 đồng.
- Dự toán bổ sung trong năm: 651.000.000 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí tổ chức Lễ hội Cam và các sản phẩm nông nghiệp Hà Tĩnh lần thứ 4: 600.000.000 đồng (Nguồn CSPT nông nghiệp nông thôn của tỉnh).
 - + Kinh phí tham gia gian hàng giới thiệu sản phẩm OCOP Hà Tĩnh tại Hội chợ OCOP Quảng Ninh: 51.000.000 đồng (Nguồn CTMTQG xây dựng NTM).
- Kinh phí quyết toán trong năm: 4.409.000.000 đồng.

- Dự toán bị hủy: 187.000.000 đồng, trong đó:
 - + Ngân sách cắt giảm tại Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh số tiền: 17.000.000 đồng (Kinh phí tự chủ: 3.000.000 đồng, sự nghiệp Thương mại 14.000.000 đồng).
 - + Kinh phí Khuyến công: 170.000.000 đồng, lý do: Chi không hết dự toán cấp đầu năm.
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau: 0 đồng
- Xác định nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020:
 - + Năm 2019 chuyển sang: 137.438.919 đồng;
 - + Trích 40% từ nguồn thu sự nghiệp năm 2020: 26.035.479 đồng;
 - + Chi phục vụ cải cách tiền lương năm 2020: 0 đồng;
 - + Số dư năm 2020 chuyển sang năm 2021 thực hiện: 163.474.398 đồng./.